

# DANH MỤC VẬT THỂ THUỘC DIỆN KIỂM DỊCH THỰC VẬT ĐƯỢC PHÉP NHẬP KHẨU TỪ ĐÀI LOAN

(Danh mục này sẽ thường xuyên được sửa đổi, bổ sung theo quy định)

## 1. Cây và các bộ phận còn sống của cây

### 1.1. Hạt giống cây trồng

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Căn cứ để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Vật thể truyền thống đã nhập khẩu vào Việt Nam trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
1.	Bầu	<i>Lagenaria siceraria</i>	x	
2.	Bí đao	<i>Benincasa hispida</i>	x	
3.	Bí đỏ	<i>Cucurbita maxima</i>	x	
4.	Bí đỏ	<i>Cucurbita moschata</i>	x	
5.	Cà chua	<i>Solanum lycopersicum</i>	x	
6.	Cà tím	<i>Solanum melongena</i>	x	
7.	Cải	<i>Brassica alboglabra</i>	x	
8.	Cải	<i>Brassica campestris (Pekinensis Group)</i>	x	
9.	Cải bắp	<i>Brassica oleracea var. capitata</i>	x	
10.	Cải bó xôi	<i>Spinacia oleracea</i>	x	
11.	Cải củ	<i>Raphanus sativus</i>	x	
12.	Cải cúc	<i>Chrysanthemura coronarium</i>	x	
13.	Cải dưa	<i>Brassica oleracea var. alboglabra</i>	x	
14.	Cải ngọt	<i>Brassica campestris var. chinensis</i>	x	
15.	Cải ngọt	<i>Brassica rapa</i>	x	
16.	Cải sậy	<i>Brassica juncea</i>	x	
17.	Cải trắng	<i>Brassica oleracea var. botrytis</i>	x	
18.	Cải xanh	<i>Brassica campestris subsp. chinensis</i>	x	
19.	Cần tây	<i>Apium graveolens</i>	x	
20.	Dưa	<i>Cucumis melo</i>	x	
21.	Dưa chuột	<i>Cucumis sativus</i>	x	
22.	Dưa gang	<i>Cucumis melo var. conomon</i>	x	
23.	Dưa hấu	<i>Citrullus lanatus</i>	x	

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Căn cứ để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Vật thể truyền thống đã nhập khẩu vào Việt Nam trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
24.	Dưa hấu	<i>Cucumis lanatus</i>	x	
25.	Đậu	<i>Phaseolus vulgaris</i>	x	
26.	Đậu bắp	<i>Abelmoschus esculentus</i>	x	
27.	Đậu đũa	<i>Vigna sesquipedalis</i>	x	
28.	Đậu đũa	<i>Vigna sinensis</i>	x	
29.	Đậu Hà Lan	<i>Pisum sativum</i>	x	
30.	Đậu que	<i>Vigna unguiculata</i>	x	
31.	Đậu rồng	<i>Psophocarpus tetragonolobus</i>	x	
32.	Đậu tương, Đậu tương rau	<i>Glycine max</i>	x	
33.	Đậu xanh	<i>Vigna radiata</i>	x	
34.	Đu Đủ	<i>Carica papaya</i>	x	
35.	Hoa cát tường	<i>Eustoma russellianum</i>	x	
36.	Hoa đỏ	<i>Hibiscus sabdariffa</i>	x	
37.	Hoa hướng dương	<i>Helianthus annuus</i>	x	
38.	Hoa trà	<i>Camellia oleifera</i>	x	
39.	Lạc tiên	<i>Passiflora foetida</i>	x	
40.	Măng tây	<i>Asparagus officinalis</i>	x	
41.	Mồng tơi	<i>Baselle alba</i>	x	
42.	Mùi	<i>Coriandrum sativum</i>	x	
43.	Mướp	<i>Luffa cylindrica</i>	x	
44.	Mướp đắng	<i>Momordica charantia</i>	x	
45.	Ngô	<i>Zea mays</i>	x	
46.	Ớt	<i>Capsicum annuum</i>	x	
47.	Ớt	<i>Capsicum frutescens</i>	x	
48.	Ớt ngọt	<i>Capsicum longum</i>	x	
49.	Rau dền	<i>Amaranthus mangostanus</i>	x	
50.	Rau dền	<i>Amaranthus tricolor</i>	x	
51.	Rau muống	<i>Ipomoea aquatica</i>	x	
52.	Súp lơ	<i>Brassica oleracea var. botrytis</i>	x	
53.	Súp lơ xanh	<i>Brassica oleracea var. italica</i>	x	
54.	Súp lơ xanh	<i>Brassica pekinensis</i>	x	

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Căn cứ để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Vật thể truyền thống đã nhập khẩu vào Việt Nam trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
55.	Xà lách	<i>Lactuca sativa</i>	x	

## 1.2. Cây giống

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Căn cứ để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Vật thể truyền thống đã nhập khẩu vào Việt Nam trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
1.	Dâu tây	<i>Fragaria</i> spp.	x	
2.	Đu đủ Tainung	<i>Carica papaya</i>	x	
3.	Hoa Địa lan	<i>Cymbidium</i> spp.	x	
4.	Hoa Lạc tiên Đài Nông	<i>Passiflora edulis</i>	x	
5.	Hoa Lan hồ điệp	<i>Phalaenopsis</i> spp.	x	
6.	Hoa Lan Vũ nữ	<i>Oncidium</i> spp.	x	
7.	Hoa Ngọc điểm	<i>Rhynchosstylis</i> spp.	x	
8.	Hoa phong lan Ascocenda	<i>Ascocenda</i> spp.	x	
9.	Hoa phong lan Cattleya	<i>Cattleya</i> spp.	x	
10.	Hoa phong lan Cycnoches	<i>Cycnoches</i> spp.	x	
11.	Hoa phong lan Grammatophyllum	<i>Grammatophyllum</i> spp.	x	
12.	Hoa phong lan hoàng thảo	<i>Dendrobium</i> spp.	x	
13.	Hoa phong lan Mokara	<i>Mokara</i> spp.	x	
14.	Hoa phong lan Vanda	<i>Vanda</i> spp.	x	

### 1.3. Chồi/hom giống/ngọn giống

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Cơ sở để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Vật thể truyền thống đã nhập khẩu vào Việt Nam trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
1.	Chồi dứa giống	<i>Ananas comosus</i>	x	

### 2. Củ tươi

Stt	Tên vật thể	Tên khoa học	Cơ sở để cấp giấy phép KDTV nhập khẩu	
			Truyền thống đã nhập khẩu trước năm 2007	Kết quả thực hiện phân tích nguy cơ dịch hại (PRA)
1.	Tỏi	<i>Allium sativum</i>	x	
2.	Gừng	<i>Zingiber officinale</i>	x	